TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh P**

Bản án số: 09/2025/HS-ST
Ngày: 17-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Lài

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Quang Xẹt;

2. Ông Huỳnh Sơn Tây.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hồng - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 339/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Văn P, sinh năm 1996 tại Gia Lai; nơi cư trú: thôn 3, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông T và bà L; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/10/2024 cho đến nay; có mặt.

- *Bị hại*: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1990; địa chỉ: thôn 9, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; tạm trú: khu dân cư T, khu phố K, phường K, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Lê Thanh P và ông Bùi Đức X; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn P không có nghề nghiệp ổn định đang thuê phòng trọ ở tại khu phố Khánh Vân, phường Khánh Bình. Khoảng 23 giờ ngày 19/10/2024, do không có tiền tiêu xài nên P đã nảy sinh ý định đi tìm tài sản của người dân sơ hở để trộm đem đi bán lấy tiền tiêu xài. P đi bộ đến khu phố Khánh Lộc, phường Khánh Bình thì nhìn thấy 01 xe ô tô biển số 54Y-6322 của Nguyễn Văn S để ở trước nhà, trên

xe để sẵn chìa khóa xe, bên ngoài thùng xe ô tô có dán dòng chữ ‘‘Vá vỏ xe lưu động’’ nên P nghĩ bên trong thùng xe ô tô này sẽ có bộ dụng cụ vá vỏ xe nên P quan sát xung quanh không có người, P ngồi lên xe ô tô biển số 54Y-6322 khởi động máy xe và điều khiển xe chạy về hướng khu công nghiệp Nam Tân Uyên. Sau đó, P dừng xe lại rồi mở thùng xe ra xem thì thấy 01 bộ dụng cụ vá vỏ xe ô tô, gồm: 01 súng bắn bulong ốc, 01 súng bắn lốp xe ô tô loại lớn, 01 máy tháo ráp vỏ xe ô tô, 02 kích đội dùng hơi loại 20 tấn, 01 máy bơm lốp xe ô tô. P tiếp tục lên xe ô tô điều khiển xe chạy về hướng xã Bình Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên để tìm nơi bán bộ dụng cụ vá vỏ xe ô tô. Đến khoảng 04 giờ ngày 20/10/2024, P điều khiển xe ô tô đến tiệm vá vỏ ‘‘Thanh P’’ của ông Lê Thanh P bán bộ dụng vá vỏ xe ô tô. P và P thỏa thuận đồng ý bán bộ dụng cụ với giá 10.000.000 đồng nhưng do nghi ngờ là tài sản bị trộm cắp nên ông P gọi điện thoại báo cho Công an xã Bình Mỹ biết vụ việc. Khoảng 30 phút sau lực lượng Công an xã Bình Mỹ đến mời P và những người liên quan về trụ sở Công an làm việc. Công an xã Bình Mỹ chuyển vụ việc cho Công an phường Khánh Bình, thành phố Tân Uyên để tiếp tục xác minh.

Sau khi tiếp nhận tin báo Công an phường Khánh Bình lập biên bản và báo cáo vụ việc chuyển giao hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên tạm giữ: 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, màu xanh, biển số 54Y-6322; số máy 8031609, số khung: 17BP8T007296; 01 súng bắn bulong ốc ¾, không rõ nhãn hiệu; 01 súng bắn lốp xe ô tô loại lớn, nhãn hiệu IR; 01 máy tháo ráp vỏ xe ô tô, không rõ nhãn hiệu; 02 kích đội dùng hơi loại 20 tấn, không rõ nhãn hiệu; 01 máy bơm lốp xe ô tô, không rõ nhãn hiệu; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, màu xanh, biển số 54Y-6322; số máy 8031609, số khung: 17BP8T007296; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, màu xanh, biển số 54Y6322; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn S.

Tại Kết luận định giá ngày 25/10/2024, của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố Tân Uyên định giá:

+ 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, biển số 54Y-6322; số máy 8031609, số khung: 17BP8T007296 có giá trị 62.000.000 đồng.

+ 01 súng bắn bulong ốc ¾, không rõ nhãn hiệu có giá trị 1.583.000 đồng.

+ 01 súng bắn lốp xe ô tô loại lớn, nhãn hiệu IR có giá trị 1.717.000 đồng.

+ 01 máy tháo ráp vỏ xe ô tô, không rõ nhãn hiệu có giá trị 12.750.000 đồng

+ 02 kích đội dùng hơi loại 20 tấn, không rõ nhãn hiệu có giá trị 4.366.000 đồng.

+ 01 máy bơm lốp xe ô tô, không rõ nhãn hiệu có giá trị 12.900.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là 95.316.000 đồng (Chín mươi lăm triệu ba trăm mười sáu nghìn đồng).

Xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, màu xanh, biển số 54Y-6322; số máy 8031609, số khung: 17BP8T007296; 01 súng bắn bulong ốc ¾, không rõ nhãn hiệu; 01 súng

bắn lốp xe ô tô loại lớn, nhãn hiệu IR; 01 máy tháo ráp vỏ xe ô tô, không rõ nhãn hiệu, 02 kích đội dùng hơi loại 20 tấn, không rõ nhãn hiệu; 01 máy bơm lốp xe ô tô, không rõ nhãn hiệu; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, màu xanh, biển số 54Y-6322; số máy 8031609, số khung: 17BP8T007296; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, màu xanh, biển số 54Y6322 là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn S; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn S là giấy tờ tùy thân của bị hại. Ngày 03/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên ra Quyết định xử lý vật chứng số 3861 trả lại cho ông Nguyễn Văn S; ông Sỹ không có yêu cầu gì khác.

Bản Cáo trạng số 30/CT-VKSTU ngày 30/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Văn P về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn P từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đã giải quyết xong.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Văn S đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo không có ý kiến gì trong phần tranh luận. Bị cáo không trình bày lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Quá trình điều tra, lời khai của họ không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát và các bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt những người làm chứng. Xét thấy, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người này.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn P khai nhận: Ngày 19/10/2024, tại khu phố Khánh Lộc, phường Khánh Bình, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, Trần Văn P đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của ông Nguyễn Văn S: 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, màu xanh, biển số 54Y-6322, 01 súng bắn bulong ốc ¾, 01 súng bắn

lốp xe ô tô loại lớn, nhãn hiệu IR, 01 máy tháo ráp vỏ xe ô tô, 02 kích đội dùng hơi loại 20 tấn, 01 máy bơm lốp xe ô tô. Tổng giá trị tài sản mà Trần Văn P chiếm đoạt của Nguyễn Văn S là 95.316.000 đồng. Do vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường quyền sở hữu tài sản của người khác. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng để răn đe đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Đối với xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, màu xanh, biển số 54Y-6322; số máy 8031609, số khung: 17BP8T007296; 01 súng bắn bulong ốc ¾, không rõ nhãn hiệu; 01 súng bắn lốp xe ô tô loại lớn, nhãn hiệu IR; 01 máy tháo ráp vỏ xe ô tô, không rõ nhãn hiệu, 02 kích đội dùng hơi loại 20 tấn, không rõ nhãn hiệu; 01 máy bơm lốp xe ô tô, không rõ nhãn hiệu; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, màu xanh, biển số 54Y-6322; số máy 8031609, số khung: 17BP8T007296; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, màu xanh, biển số 54Y6322 là tài sản hợp pháp của bị hại; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn S là giấy tờ tùy thân của bị hại nên trả lại cho bị hại là phù hợp.

[10] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Văn P 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/10/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì nên không xem xét, giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đã giải quyết xong.

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trần Văn P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Công an thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Lài